Tóm tắt thuyết trình – Bài 9

**I. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ:**

**1. Khái niệm, vị trí vai trò và nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ:**

**a. Khái niệm:**

* Khái niệm: DQTV là lực lượng vũ trang quần chúng không thoát ly sản xuất, công tác; là lực lượng nòng cốt trong bảo vệ địa phương, cơ sở và sẵn sàng chiến đấu khi có chiến tranh.

**b. Về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Dân quân tự vệ được nêu rõ tại Điều 4, Luật Dân quân tự vệ 2019:**

* Nguyên tắc tổ chức & hoạt động:

· Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

· Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật.

· Xây dựng theo hướng "vững mạnh, rộng khắp".

**c. Vai trò của dân quân tự vệ:**

* Vai trò:

· Lực lượng chiến lược, nòng cốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

· Công cụ chủ yếu bảo vệ chủ quyền, an ninh tại địa phương, cơ sở.

· Càng quan trọng trong bối cảnh phòng chống "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ.

**d. Nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ:**

* Nhiệm vụ: (Theo Luật DQTV 2019)

· Sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ địa phương, cơ sở.

· Phối hợp với quân đội, công an bảo vệ chủ quyền, an ninh.

· Phòng, chống thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn.

· Đấu tranh phòng, chống tội phạm.

· Tuyên truyền, vận động nhân dân.

**2. Nội dung xây dựng dân quân tự vệ:**

**a. Phương châm xây dựng:**

* Phương châm: "Vững mạnh, rộng khắp, coi trọng chất lượng là chính".

**b. Tổ chức:**

* Tổ chức & Biên chế: Được quy định chặt chẽ theo cấp hành chính và loại hình cơ quan, từ cấp thôn (tổ, tiểu đội) đến cấp xã, huyện, tỉnh (trung đội, đại đội, tiểu đoàn) và trong các cơ quan, doanh nghiệp (tự vệ).

**c. Hệ thống chỉ huy:**

* Hệ thống Chỉ huy: Thống nhất từ Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xuống đến các chỉ huy đơn vị cơ sở (Xã đội trưởng, Thôn đội trưởng...).

**d. Chức vụ chỉ huy:**

* Các chức vụ chỉ huy của Ban chỉ huy quân sự cấp xã, Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức.
* Các chức vụ chỉ huy của đơn vị dân quân tự vệ.
* Ban chỉ huy quân sự cơ sở.

**e. Trang bị của lực lượng dân quân tự vệ:**

* Trang bị: Được trang bị vũ khí, phương tiện kỹ thuật theo quy định của pháp luật, do Bộ Quốc phòng quản lý.

**g. Giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự đối với dân quân tự vệ:**

* Giáo dục & Huấn luyện:

· Giáo dục chính trị: Nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác (chiếm 15-20% thời gian huấn luyện).

· Huấn luyện quân sự: Trang bị kiến thức, kỹ năng chiến thuật, kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ. Thời gian huấn luyện được quy định cụ thể theo từng năm và loại hình DQTV (từ 7 đến 60 ngày/năm).

**3. Một số biện pháp xây dựng dân quân tự vệ trong giai đoạn hiện nay:**

· Tăng cường giáo dục, quán triệt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

· Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị trên địa bàn.

· Gắn kết xây dựng DQTV với xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện.

· Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với lực lượng DQTV.

**II. Xây dựng lực lượng dự bị động viên:**

**1. Khái niệm, vị trí, vai trò, những quan điểm nguyên tắc:**

**a. Khái niệm:**

--Lực lượng dự bị dự bị động viên gồm quân nhân dự bị và phương tiện kĩ thuật dự bị đã được đăng ký, quản lý và sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên để sẵn sàng bổ sung cho lực lượng 9 thường trực của quân đội nhân dân.

–Quân nhân dự bị bao gồm: sĩ quan dự bị, quân nhân chuyên nghiệp dự bị và hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị.

–Phương tiện kỹ thuật dự bị là tài sản của cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam, bao gồm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện đường thủy, phương tiện đường không dân dụng, phương tiện xây dựng cầu đường, phương tiện xây dựng công trình, phương tiện xếp dỡ hàng hóa, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị vật tư y tế và một số loại phương tiện, thiết bị khác được đăng ký theo yêu cầu biên chế của Quân đội nhân dân.

**b. Vị trí, vai trò công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên:**

* Công tác xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên giữ vị trí quan trọng trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc, góp phần xây dựng tiềm lực quốc phòng, thế trận quốc phòng toàn dân, bảo đảm nguồn nhân lực bổ sung khi đất nước chuyển sang thời chiến.
* Lực lượng dự bị động viên phối hợp với dân quân tự vệ, công an, làm tăng sức mạnh chiến đấu và bảo đảm thế trận quốc phòng vững chắc ở địa phương.
* Công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên thể hiện sự kết hợp giữa nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng.
* Lực lượng dự bị động viên được xây dựng để bổ sung cho quân đội thường trực, đồng thời góp phần phát triển kinh tế – xã hội và thực hiện chiến lược quốc phòng – an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

**2. Nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên:**

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, thống lĩnh của Chủ tịch nước, quản lý của Chính phủ và chỉ huy của Bộ Quốc phòng.

-Xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có trình độ chiến đấu cao và được quản lý chặt chẽ.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

- Xây dựng, huy động đơn vị dự bị động viên bảo đảm đủ quân số, phương tiện kỹ thuật dự bị; đúng tiêu chuẩn, thời gian; bảo đảm bí mật, an toàn theo quy định của pháp luật và kế hoạch dược phê duyệt.

- Ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên.

**3. Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên:**

### **a. Đăng ký, quản lý quân nhân dự bị:**

* **Ban CHQS cấp xã/huyện**: đăng ký cho công dân cư trú.
* **Ban CHQS cơ quan, tổ chức**: đăng ký cho người lao động, học tập tại đơn vị; nếu không có thì đăng ký tại nơi cư trú.
* **UBND xã/huyện**: quản lý quân nhân dự bị cư trú tại địa phương.
* **Ban CHQS huyện**: phối hợp quản lý quân nhân dự bị tại các cơ quan, tổ chức.
* **Chính phủ**: quy định thủ tục đăng ký.

### **b. Đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật dự bị:**

* Cơ quan đăng ký phương tiện (hàng không, hàng hải, giao thông, thông tin, y tế…) cung cấp dữ liệu hằng năm cho Bộ Quốc phòng hoặc UBND huyện để quản lý.
* UBND xã, cơ quan, tổ chức báo cáo hằng năm về phương tiện thuộc diện dự bị.
* **Chính phủ**: quy định danh mục và cách thức đăng ký.

### **c. Giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng dự bị động viên:**

* **Thủ tướng Chính phủ** giao chỉ tiêu cho các Bộ, ngành, tỉnh/thành phố.
* Các cấp dưới căn cứ để triển khai.

### **d. Tổ chức biên chế:**

* Quân nhân, phương tiện dự bị được tổ chức thành đơn vị dự bị động viên.
* Đơn vị phải đủ quân số, có dự phòng **10–15%**, dự trữ vũ khí theo phân cấp.

### **e. Sắp xếp quân nhân dự bị:**

* Ưu tiên đủ sức khỏe, đúng chuyên môn; nếu thiếu thì gần đúng.
* Thứ tự: quân nhân chuyên nghiệp → hạ sĩ quan, binh sĩ hạng một → hạng hai.
* Bố trí vào bộ đội **chủ lực trước, địa phương sau**.

### **f. Độ tuổi quân nhân dự bị (thời bình):**

* Sĩ quan: theo Luật Sĩ quan.
* Quân nhân chuyên nghiệp ≤ 40 tuổi, hạ sĩ quan/binh sĩ ≤ 35 tuổi → đơn vị chiến đấu.
* Quân nhân chuyên nghiệp ≤ 45 tuổi, nữ ≤ 40 tuổi → đơn vị bảo đảm chiến đấu.

### **g. Sắp xếp phương tiện kỹ thuật:**

* Bố trí đúng yêu cầu biên chế; nếu không có thì dùng phương tiện tương tự.

### **h. Thẩm quyền sắp xếp**

* **UBND tỉnh, huyện** chủ trì, phối hợp đơn vị thường trực Quân đội để sắp xếp quân nhân và phương tiện dự bị.

### **i. Bổ nhiệm, phong – thăng, giáng chức, giải ngạch:**

* **Sĩ quan dự bị**: theo Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân VN.
* **Quân nhân chuyên nghiệp dự bị**: theo Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.
* **Hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị**: theo Luật Nghĩa vụ quân sự.

### **k. Tuyển chọn, đào tạo sĩ quan dự bị:**

* Thủ tướng quyết định chỉ tiêu đào tạo hằng năm.
* Bộ Quốc phòng phân bổ số lượng cho các Bộ, ngành, địa phương.
* Chính phủ quy định đối tượng, tiêu chuẩn tuyển chọn và đào tạo.

### **l. Huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên:**

* Thủ tướng giao chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập hằng năm cho các Bộ, ngành, địa phương.
* UBND các cấp triển khai xuống huyện, xã.
* Gọi quân nhân dự bị huấn luyện theo quy định của luật liên quan.
* Được hoãn tập trung nếu trùng kỳ thi, ốm đau, hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận hợp pháp).
* UBND tỉnh/huyện quyết định điều động phương tiện kỹ thuật dự bị phục vụ huấn luyện, diễn tập.
* Huấn luyện tại cơ sở cấp tỉnh hoặc theo quy định của Bộ Quốc phòng.

### **m. Chế độ sinh hoạt của quân nhân dự bị:**

* UBND huyện tổ chức sinh hoạt cho chỉ huy từ tiểu đội trưởng trở lên.
* UBND xã/huyện tổ chức sinh hoạt cho quân nhân dự bị trong đơn vị.
* Bộ Quốc phòng quy định chi tiết hình thức, nội dung, thời gian sinh hoạt.

**III. ĐỘNG VIÊN QUỐC PHÒNG:  
1.Khái niệm:**  
 - “Động viên quốc phòng là tổng thể các hoạt động và biện pháp huy động mọi nguồn lực của đất nước hoặc một số địa phương phục vụ cho quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.  
 - Khái niệm trên thể hiện khái quát một số nội dung chính sau đây: Động viên quốc phòng được chuẩn bị từ thời bình, là việc làm thường xuyên từ Trung ương đến địa phương; Động viên quốc phòng nhằm huy động mọi nguồn lực của đất nước; Có thể tổng động viên hoặc động viên cục bộ. Vì Chiến tranh tương lai nếu xảy ra là một cuộc chiến tranh hiện đại sử dụng những thiết bị công nghệ cao như tên lửa hành trình , pháo binh , không quân Vì vậy, động viên quốc phòng chúng ta phải được chuẩn bị từ thời bình, bảo đảm cho đất nước luôn ở trạng thái sẵn sàng đáp ứng được với mọi tình huống

**2. Nhiệm vụ, nguyên tắc, yêu cầu động viên quốc phòng   
 a.Nhiệm vụ:**  
- Động viên mọi nguồn lực của nền kinh tế quốc dân bảo đảm cho quốc phòng. - Động viên bảo đảm nhu cầu quốc phòng năm đầu chiến tranh.   
- Xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên; xây dựng và mở rộng lực lượng dân quân tự vệ.   
- Động viên công nghiệp.   
- Chuyển tổ chức, hoạt động của các Bộ, ngành trung ương, địa phương từ thời bình sang thời chiến;   
- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

**b.Nguyên tắc động viên quốc phòng:**

- Việc tổ chức xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện động viên quốc phòng theo quy định của Chính phủ.  
 - Động viên quốc phòng được tiến hành trên cơ sở năng lực của các đơn vị.   
- Nhà nước bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho các đơn vị trong chuẩn bị và thực hành động viên quốc phòng.

**c.Yêu cầu động viên quốc phòng**   
- Chuẩn bị và thực hành động viên quốc phòng phải bảo đảm bí mật, an toàn, tiết kiệm, nhanh chóng sẵn sàng đối phó với mọi tình huống

- Chuẩn bị và thực hành động viên quốc phòng phải bảo đảm cho yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của các địa phương trong thời chiến.

**3.Một số biện pháp chính thực hiện động viên quốc phòng**

- Đối với Nhà nước, chính quyền phải chỉ đạo chặt chẽ các Bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương, tổng công ti, thực hiện nghiêm Pháp lệnh động viên quốc phòng. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương, Tổng công ty phối hợp hiệp đồng chặt chẽ thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ động viên quốc phòng.

- Đối với các Bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương các Tổng công ti cần quán triệt sâu sắc về Pháp lệnh, Nghị định, các văn bản hướng dẫn về động viên quốc phòng của Nhà nước, Chính phủ.

- Đối với cơ quan, đơn vị được lựa chọn và giao chỉ tiêu động viên quốc phòng cần chủ động lập kế hoạch động viên quốc phòng và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, chỉ tiêu trên giao.